

Thị xã Kỳ Anh, ngày tháng 3 năm 2024

Số: /BVĐKKA-KD  
V/v đề nghị gửi thư báo giá hóa chất  
sử dụng cho máy xét nghiệm miễn  
dịch ADVIA Centaur CP.

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP phục vụ khám sức khỏe, với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: *Số điện thoại liên hệ: 0946036999 – Phó trưởng khoa Dược: Trương Công Long*
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp và qua đường bưu điện tại địa chỉ: Phòng văn thư - Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh, Tổ dân phố Hưng Hoà, Phường Hưng Trí, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.
  - Gửi file PDF về email: [phongvbtvdkka@gmail.com](mailto:phongvbtvdkka@gmail.com)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 25 tháng 3 năm 2024 đến trước 16h ngày 04 tháng 4 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 04 tháng 4 năm 2024.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hóa chất.

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	IVD kích hoạt phản ứng hóa phát quang	Mục đích sử dụng: Dung dịch tham gia phản ứng miễn dịch Thành phần: - Lọ Acid: Hydrogen peroxide (0.5%); nitric acid (0.1 N) - Lọ Base: $\leq 0.25$ N sodium hydroxide và chất hoạt động bề mặt Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP	01	Hộp

2	Thuốc thử xét nghiệm định lượng AFP	<p>Mục đích sử dụng: định lượng alpha-fetoprotein cho huyết thanh người và dịch màng ối từ các mẫu thu được vào thời điểm thai 15–20 tuần</p> <p>- Thành phần:</p> <p>+ Thuốc thử Lite: kháng thể đa dòng của thỏ kháng AFP (~0,16 µg/mL)</p> <p>+ Pha rắn: kháng thể đa dòng của thỏ kháng AFP (~0,16 µg/mL)</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	05	Hộp
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CA 125II	<p>Mục đích sử dụng: định lượng theo chuỗi CA 125 trong huyết thanh người</p> <p>- Thành phần:</p> <p>+ Thuốc thử Lite: kháng thể đơn dòng kháng M11 của chuột (~0,15 µg/mL)</p> <p>+ Pha rắn: Kháng thể kháng fluorescein đơn dòng ở chuột (~30 µg/mL)</p> <p>- Khoảng đo: 2–600 U/mL</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	01	Hộp
4	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm CA 125II	<p>Mục đích sử dụng: Dùng trong chẩn đoán in vitro nhằm hiệu chuẩn xét nghiệm CA 125II- Thành phần: Sau khi hoàn nguyên, CA 125 nồng độ thấp hoặc cao trong albumin huyết thanh người đệm sodium azide (<math>\leq 0,1\%</math>) và chất bảo quản</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Hộp
5	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CA 15-3	<p>Mục đích sử dụng: định lượng tuần tự kháng nguyên ung thư CA 15-3 trong huyết thanh người.</p> <p>- Thành phần:</p> <p>+ Thuốc thử Lite: Kháng thể đơn dòng từ chuột kháng DF3 (~ 2.0 µg/mL)</p> <p>+ Pha rắn: Kháng thể bắt giữ đơn dòng của chuột (~ 30 µg/mL) liên kết cộng hóa trị với các hạt thuận từ</p> <p>+ Thuốc thử liên hợp: Kháng thể đơn dòng chuột kháng 115D8 (~ 12,5 µg/mL)</p> <p>- Khoảng đo: 0.5–200 U/mL</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	01	Hộp

6	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CA 19-9	<p>Mục đích sử dụng: định lượng liên tiếp CA 19-9 trong huyết thanh người</p> <p>- Thành phần:</p> <p>+ Thuốc thử Lite: Kháng thể đơn dòng của chuột kháng CA 19-9 (~ 0,4µg/mL)</p> <p>+ Pha rắn: Kháng thể đơn dòng của chuột kháng CA 19-9 (~ 0,02 mg/mL)</p> <p>+ Lọ chất hiệu chuẩn CA 19-9 CAL: Sau khi hoàn nguyên, mức độ thấp hoặc cao của CA 19-9 (người); huyết thanh bào thai bò; natri azide (<math>\leq 0,1\%</math>); đệm; chất bảo quản</p> <p>- Khoảng đo: 1.2–700 U/mL</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	10	Hộp
7	Chất hiệu chuẩn các xét nghiệm: Digoxin, FSH, LH, Prolactin, Total hCG, TSH	<p>Mục đích sử dụng: Chỉ dùng chẩn đoán in vitro nhằm hiệu chuẩn các xét nghiệm: Digoxin, FSH, LH, Prolactin, Total hCG, TSH- Thành phần: Sau khi hoàn nguyên, nồng độ thấp hoặc cao các chất Digoxin, FSH, LH, Prolactin, Total hCG, TSH trong huyết thanh ngựa có sodium azide (<math>\leq 0,1\%</math>), chất bảo quản và chất ổn định protein</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	01	Hộp
8	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm CA 15-3	<p>Mục đích sử dụng: - Dùng trong chẩn đoán in vitro nhằm hiệu chuẩn xét nghiệm CA 15-3</p> <p>- Thành phần: Sau khi hoàn nguyên, CA 15-3 nồng độ thấp hoặc cao trong huyết thanh ngựa có sodium azide (0,1%) và chất bảo quản</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	01	Hộp
9	Chất hiệu chuẩn các xét nghiệm: FT3, T3, T4, Tup, FT4, THEO2	<p>Mục đích sử dụng: Chỉ dùng chẩn đoán in vitro nhằm hiệu chuẩn các xét nghiệm: FT3, T3, T4, Tup, FT4, THEO2 thành phần: Sau khi hoàn nguyên, nồng độ thấp hoặc cao các chất FT3, T3, T4, Tup, FT4, THEO2 trong huyết tương người có sodium azide (0,2%), chất bảo quản và chất ổn định protein</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	01	Hộp

10	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm PSA	Mục đích sử dụng: dùng trong chẩn đoán in vitro nhằm hiệu chuẩn xét nghiệm PSA - Thành phần: Sau khi hoàn nguyên, sodium azide (< 0.1%) Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP	01	Hộp
11	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CEA	Mục đích sử dụng: định lượng kháng nguyên ung thư biểu mô phổi (CEA) trong huyết thanh và huyết tương (có chứa EDTA và lithium heparin)- Thành phần:+ Thuốc thử Lite: Kháng thể kháng CEA đa dòng ở thỏ (~400 ng/mL) + Pha rắn: Kháng thể đơn dòng ở chuột kháng CEA (~120 µg/mL) - Khoảng đo: 0.5–100 ng/mL Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP	05	Hộp
12	Dung dịch rửa hệ thống cho máy miễn dịch	Mục đích sử dụng: Dung dịch tẩy rửa hệ thống Thành phần: Sodium hypochlorite (~52.5 g/L) Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP	1,5	Hộp
13	Thuốc thử xét nghiệm định lượng FT3	Mục đích sử dụng: định lượng triiodothyronine tự do (FT3) trong huyết thanh - Thành phần: + Thuốc thử Lite: Kháng thể kháng T3 đơn dòng ở chuột (~8 ng/mL) được gắn nhãn acridinium ester trong chất đệm HEPES; chất ổn định protein; natri azit (0,1%) + Pha rắn: Chất tương tự T3 (~1,6 µg/mL) được liên kết cộng hóa trị với các hạt thuận từ trong chất đệm HEPES; natri azit (0,1%) - Khoảng đo: 0.2–20 pg/mL Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP	17	Hộp

14	Thuốc thử xét nghiệm định lượng FT4	<p>Mục đích sử dụng: định lượng thyroxine tự do (FT4) trong huyết thanh hoặc huyết tương (có chứa heparin hoặc EDTA) .</p> <p>- Thành phần:</p> <p>+ Thuốc thử Lite: T4 được gắn nhãn acridinium ester (~0,2 µg/mL) trong chất đệm natri barbital (1,03%)</p> <p>+ Pha rắn: Kháng thể thô kháng T4 đa dòng được biotin hóa (~0,525 µg/mL)</p> <p>- Khoảng đo: 0.1–12 ng/dL</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	15	Hộp
15	Thuốc thử xét nghiệm định lượng PSA	<p>Mục đích sử dụng: định lượng kháng nguyên đặc hiệu tuyến tiền liệt (PSA) trong huyết thanh người.- Thành phần:</p> <p>+ Thuốc thử Lite: Kháng thể đa dòng ở dê kháng PSA (~77 ng/mL) + Pha rắn: Kháng thể đơn dòng ở chuột kháng PSA (~25 µg/mL) được liên kết cộng hóa trị với các hạt thuận từ -</p> <p>Khoảng đo: 0.01–100 ng/mL</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	05	Hộp
16	Thuốc thử xét nghiệm định lượng TSH	<p>Mục đích sử dụng: định lượng hoóc môn kích thích tuyến giáp (TSH, thyrotropin) trong huyết thanh</p> <p>- Thành phần:</p> <p>+ Thuốc thử Lite: Kháng thể đơn dòng của chuột kháng TSH (~333 ng/mL)</p> <p>+ Pha rắn: Kháng thể đa dòng của cừu kháng TSH (~43 µg/mL)</p> <p>- Khoảng đo: 0.010–150 µIU/mL</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Hộp

17	Hóa chất xét nghiệm cho máy phân tích miễn dịch	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm dấu ấn ung thư, mức nồng độ 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: huyết thanh người, dạng đông khô</li> <li>- Bao gồm 24 thông số xét nghiệm bao gồm Cyfra 21-1, CA72-4.</li> <li>- Có thể dùng cho cả xét nghiệm dấu ấn ung thư thường quy và đặc hiệu.</li> <li>- Sau khi hoàn nguyên có thể ổn định 14 ngày ở 2-8 ° C với hầu hết các chất phân tích</li> <li>- Thời hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở 2-8 ° C</li> </ul> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Lọ
18	Hóa chất xét nghiệm cho máy phân tích miễn dịch	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm dấu ấn ung thư, mức nồng độ 2- Thành phần: huyết thanh người, dạng đông khô-</p> <p>Bao gồm 24 thông số xét nghiệm bao gồm Cyfra 21-1, CA72-4.- Có thể dùng cho cả xét nghiệm dấu ấn ung thư thường quy và đặc hiệu.- Sau khi hoàn nguyên có thể ổn định 14 ngày ở 2-8 ° C với hầu hết các chất phân tích-</p> <p>Thời hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở 2-8 ° C</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Lọ
19	Hóa chất xét nghiệm cho máy phân tích miễn dịch	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm dấu ấn ung thư, mức nồng độ 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: huyết thanh người, dạng đông khô</li> <li>- Bao gồm 24 thông số xét nghiệm bao gồm Cyfra 21-1, CA72-4.</li> <li>- Có thể dùng cho cả xét nghiệm dấu ấn ung thư thường quy và đặc hiệu.</li> <li>- Sau khi hoàn nguyên có thể ổn định 14 ngày ở 2-8 ° C với hầu hết các chất phân tích</li> <li>- Thời hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở 2-8 ° C</li> </ul> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Lọ

20	Hóa chất xét nghiệm cho máy phân tích sinh hóa	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm dấu ấn tim mạch, mức nồng độ 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: huyết thanh người, dạng dung dịch</li> <li>- Có giá trị tham chiếu cho BNP, NT-proBNP và hs-CRP</li> <li>- Hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở -20 ° C đến -70 ° C</li> <li>- Độ ổn định sau khi mở lọ 20 ngày ở 2-8 ° C đối với hầu hết các chất phân tích</li> </ul> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Lọ
21	Hóa chất xét nghiệm cho máy phân tích sinh hóa	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm dấu ấn tim mạch, mức nồng độ 2-</p> <p>Thành phần: huyết thanh người, dạng dung dịch- Có giá trị tham chiếu cho BNP, NT-proBNP và hs-CRP- Hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở -20 ° C đến -70 ° C- Độ ổn định sau khi mở lọ 20 ngày ở 2-8 ° C đối với hầu hết các chất phân tích</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Lọ
22	Hóa chất xét nghiệm cho máy phân tích sinh hóa	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm dấu ấn tim mạch, mức nồng độ 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: huyết thanh người, dạng dung dịch</li> <li>- Có giá trị tham chiếu cho BNP, NT-proBNP và hs-CRP</li> <li>- Hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở -20 ° C đến -70 ° C</li> <li>- Độ ổn định sau khi mở lọ 20 ngày ở 2-8 ° C đối với hầu hết các chất phân tích</li> </ul> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Lọ
23	Chất hiệu chuẩn các xét nghiệm AFP và CEA	<p>Mục đích sử dụng: Chỉ dùng chẩn đoán in vitro nhằm hiệu chuẩn các xét nghiệm: AFP, CEA</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: Sau khi hoàn nguyên, nồng độ thấp hoặc cao AFP, CEA trong dung dịch đệm BSA có sodium azide (<math>\leq 0,1\%</math>) và chất bảo quản</li> </ul> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	02	Hộp

24	Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm miễn dịch thường quy	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm miễn dịch thường quy, mức nồng độ 1- Thành phần: huyết thanh người, dạng đông khô- Bao gồm hơn 70 thông số xét nghiệm miễn dịch thường quy phổ biến. Có các giá trị tham chiếu cho các máy phân tích tự động phổ biến- Thời hạn sử dụng 3 năm ở 2-8 ° C- Sau khi hoàn nguyên có thể ổn định trong 7 ngày khi bảo quản ở 2-8 ° C với hầu hết các chất phân tích- Hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở 2-8 ° C</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	03	Lọ
25	Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm miễn dịch thường quy	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm miễn dịch thường quy, mức nồng độ 2 - Thành phần: huyết thanh người, dạng đông khô - Bao gồm hơn 70 thông số xét nghiệm miễn dịch thường quy phổ biến. Có các giá trị tham chiếu cho các máy phân tích tự động phổ biến - Thời hạn sử dụng 3 năm ở 2-8 ° C - Sau khi hoàn nguyên có thể ổn định trong 7 ngày khi bảo quản ở 2-8 ° C với hầu hết các chất phân tích - Hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở 2-8 ° C</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	03	Lọ
26	Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm miễn dịch thường quy	<p>Mẫu nội kiểm cho xét nghiệm miễn dịch thường quy, mức nồng độ 3 - Thành phần: huyết thanh người, dạng đông khô - Bao gồm hơn 70 thông số xét nghiệm miễn dịch thường quy phổ biến. Có các giá trị tham chiếu cho các máy phân tích tự động phổ biến - Thời hạn sử dụng 3 năm ở 2-8 ° C - Sau khi hoàn nguyên có thể ổn định trong 7 ngày khi bảo quản ở 2-8 ° C với hầu hết các chất phân tích - Hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở 2-8 ° C</p> <p>Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP</p>	03	Lọ



27	Đầu côn hút mẫu dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Mục đích sử dụng: Đầu côn hút mẫu dùng trên hệ thống xét nghiệm Sử dụng cho Máy xét nghiệm miễn dịch ADVIA Centaur CP	02	Hộp
----	---------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----	-----

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh, Tổ dân phố Hưng Hoà, Phường Hưng Trí, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Chủ đầu tư sẽ thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ khi nhà thầu giao đủ hàng hóa và xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu và chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Các thông tin khác: Báo giá gửi theo mẫu trong Phụ lục đính kèm Công văn này.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GĐ BV (để b/c)
- Lưu: VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Diên**

## PHỤ LỤC: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số /BVĐKKA-KD ngày /3/2024 của Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh)

### BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

**Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Quy các đóng gói <sup>(7)</sup>	Đơn vị tính <sup>(8)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(9)</sup>	Đơn giá <sup>(10)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(11)</sup> (VND)	Thuế, lệ phí (nếu có) <sup>(12)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(13)</sup> (VND)
1												
2												
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày 04 tháng 4 năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,  
nhà cung cấp<sup>(14)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.